

Số: 095/TB-SYT

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2025
Đơn vị được thông báo: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk
Mã chương: 423

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 05/3/2026 giữa Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk và Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk;

Sở Y tế thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 (Không bao gồm quyết toán vốn Đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, cho thuê, đầu tư hoạt động tài chính, nguồn thu khác, ...) của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk như sau:

I. Phần số liệu:**1. Số liệu quyết toán:****a) Thu phí, lệ phí:**

- Tổng số thu trong năm: 22.118.470.479 đồng;
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 7.508.318 đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: 22.110.962.161 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a kèm theo)

b) Quyết toán chi ngân sách:

- b.1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 1.687.911.698 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 8.909.410.000 đồng.
- Trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 7.150.000.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung, điều chỉnh trong năm: 1.759.410.000 đồng;
 - + Dự toán tiết kiệm chi thường xuyên theo NQ 173: 239.000.000 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 8.999.935.075 đồng.
- Kinh phí quyết toán trong năm: 8.999.935.075 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm (kinh phí tồn hủy): 942.386.631 đồng;
- Số dư KP được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.079.999.992 đồng.

Bao gồm:

- + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
- + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 1.079.999.992 đồng.

(Mẫu biểu 1c chi tiết kèm theo)



2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 1.682.527.387 đồng;
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 1.682.527.387 đồng;
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

(Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 kèm theo)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu xét duyệt với số liệu báo cáo của đơn vị được xét duyệt (nếu có): Không có.

III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

(Mẫu biểu 1b chi tiết kèm theo)

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

1.1. Giới hạn xét duyệt quyết toán

Do giới hạn về thời gian và nhân lực, Tổ xét duyệt quyết toán trên cơ sở các số liệu, thông tin tài chính, sổ kế toán và các chứng từ có liên quan do đơn vị, không đối chiếu, xác minh về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ, tài liệu, biểu mẫu báo cáo cung cấp. Ngoài ra Tổ xét duyệt quyết toán không chứng kiến kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2025; không tiến hành kiểm kê vật tư, hàng hóa, tài sản và quỹ tiền mặt của đơn vị; không thực hiện kiểm tra, đối chiếu, xác nhận công nợ phải thu, phải trả và các hóa đơn thanh toán với các bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ; không xác minh chứng từ do bên ngoài cung cấp; không điều tra, xác minh tính chính xác về nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, hàng hóa sử dụng; không đối chiếu từng phiếu thu, phiếu chi với hóa đơn, chứng từ. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng, đủ của số liệu quyết toán trên báo cáo, sổ sách với chứng từ; đồng thời phải chịu trách nhiệm số liệu chi tiết với báo tài chính tại đơn vị mình theo tinh thần tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

1.2. Về chứng từ, sổ sách và các biểu mẫu báo cáo: Về chứng từ, sổ sách đơn vị cơ bản thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành. Hạch toán kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Việc sắp xếp, lưu trữ chứng từ tương đối gọn gàng, thuận lợi cho việc kiểm tra. Tuy nhiên, qua kiểm tra ngẫu nhiên một số chứng từ, nhận thấy đơn vị còn một vài tồn tại như sau:

- Đối với chứng từ kế toán Thông tư 24/2024/TT-BTC (có hiệu lực từ 01/01/2025) quy định về Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, cho phép các đơn vị tự thiết kế chứng từ kế toán, nhưng phải tuân thủ Luật Kế toán và phản ánh đúng bản chất nghiệp vụ; cụ thể: Một số mẫu biểu trong chứng từ kế toán tháng 01 đến tháng 12/2025 từ nguồn thu sự nghiệp sự nghiệp và các nguồn khác: đơn vị đang sử dụng biểu mẫu theo văn bản đã hết hiệu lực.

+ Số chứng từ: 36SN/6, ngày 20/6/2025 với số tiền: 7.245.000 đồng thanh toán tiền mua thuốc YHCT tháng 01/2025; sử dụng mẫu phiếu nhập kho theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017, đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

+ Số chứng từ: 08SN/11, ngày 28/11/2025 với số tiền: 12.793.000 đồng thanh toán tiền CBVC đi dự hội nghị khoa học Phục hồi chức năng tại Thanh Hóa; sử dụng mẫu Giấy đi đường theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017, đã hết hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

- Ông Đoàn Vinh Quang, viên chức phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số (công việc có tính chất thường xuyên): Trung bình 28 giờ/tháng (làm thêm giờ từ tháng 1 đến tháng 7/2025) tổng tiền nhận 12.042.392 đồng. Đơn vị không xây dựng nội dung chỉ trong quy chế chi tiêu nội bộ (công việc đối chiếu, đầy đủ liệu trên công giám định BHXH); chứng từ không có kế hoạch triển khai và đề xuất công việc được lãnh đạo phê duyệt theo quy định.

1.3. Về chấp hành dự toán: Đơn vị về cơ bản bám sát dự toán được giao để triển khai thực hiện.

1.4. Về chấp hành các quy định của Nhà nước: Đơn vị cơ bản thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước thực hiện việc chi tiêu tài chính theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, trong Quy chế chi tiêu nội bộ chưa quy định và đơn vị chưa thực hiện trích lập Quỹ hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh để hỗ trợ cho đối tượng chính sách thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc gia đình có khó khăn về kinh tế theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

1.5. Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Đơn vị đã thực hiện nộp trả NSNN (Theo kiến nghị của KTNN đối với niên độ NS năm 2024 tại BCKT theo CV số 154/KTNN-TH ngày 14/8/2025 và CV số 282/KVVIII-TH ngày 13/8/2025 của KTNN KV VIII gửi KBNN KV XIV): 1.682.527.387 đồng theo số chứng từ chuyển tiền số 01/11/25111 ngày 11/11/2025.

2. Kiến nghị:

- Định kỳ cập nhật và điều chỉnh lại quy chế chi tiết nội bộ theo các văn bản quy định hiện hành; thực hiện hạch toán thu, chi theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đơn vị tự thiết kế mẫu biểu chứng từ kế toán và ban hành theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ Tài chính; tuân thủ Luật Kế toán và phản ánh đúng bản chất nghiệp vụ.

- Đề nghị thực hiện rà soát lại Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định hiện hành, thực hiện việc trích lập Quỹ hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh để hỗ trợ cho đối tượng chính sách thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc gia đình có khó khăn về kinh tế theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Đề nghị đơn vị rà soát lại nguồn kinh phí cải cách tiền lương gửi về Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế để tổng hợp báo cáo cơ quan Tài chính.

- Thực hiện việc mua sắm tài sản, trang thiết bị, hàng hóa, dịch vụ đúng quy trình, thẩm quyền, thủ tục quy định của Luật đấu thầu và pháp luật có liên quan. Đề



ngiht thực hiện rà soát lại các tài sản đã quá hạn sử dụng, hư không còn sử dụng được để thanh lý theo quy định, từ đó làm cơ sở làm cơ sở xem xét xin đầu tư mua sắm mới hoặc thực hiện bảo trì bảo dưỡng hàng năm đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Thực hiện nghiêm các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán, giám sát, thẩm tra quyết toán tài chính. *hu, m*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- BV Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk;
- Niêm yết tại Trụ sở cơ quan;
- Website Ngành Y tế;
- Giám đốc, PGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC. *m*

